

# THỰC TRẠNG SỬ DỤNG PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC VÀ NHẬN THỨC CỦA GIÁNG VIÊN VỀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC BẰNG SƠ ĐỒ TRONG GIẢNG DẠY CÁC MÔN HỌC LÝ THUYẾT TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO BẮC NINH

Nguyễn Thị Phương Oanh\*

## Tóm tắt:

Trên cơ sở đánh giá thực trạng sử dụng các phương pháp dạy học (PPDH) của các giáo viên giảng dạy lý thuyết tại Trường Đại học TDTT Bắc Ninh cho thấy, việc sử dụng các PPDH khá phong phú, tuy nhiên, chủ yếu vẫn là các phương pháp truyền thống, các phương pháp dạy học khác đã được đưa vào sử dụng nhưng chưa đầy đủ, đúng với bản chất và phát huy hết ưu thế của chúng, trong đó PPDH bằng sơ đồ hầu như chưa được sử dụng.

Thực trạng này cho thấy các GV chưa ý thức đầy đủ về đặc điểm, ưu và nhược điểm của PPDH bằng sơ đồ cũng như cách thức sử dụng phương pháp này trong quá trình dạy học.

**Từ khóa:** Thực trạng, phương pháp dạy học bằng sơ đồ, nhận thức, giảng viên, môn học lý thuyết, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh.

## Current situation of using teaching methods and teachers' awareness about the method of teaching using diagrams in theoretical subjects at Bac Ninh Sports University

### Summary:

On the basis of assessing the status of teaching methods through teachers of theoretical subjects at Bac Ninh Sports University, various teaching methods are used, however, it is mainly traditional methods, although other teaching methods have been put into use, they are incomplete, not true to their nature and advantages. In particular, almost no teachers have used the method of teaching using diagrams. At the same time, teachers are not fully aware of the characteristics, advantages and disadvantages of the method of teaching using diagrams as well as how to use this method in the teaching process.

**Keywords:** Current situation, teaching methods, method of teaching using diagrams, awareness, lecturers, theoretical subjects, Bac Ninh Sports University.

## ĐẶT VẤN ĐỀ

Trường đại học TDTT Bắc Ninh đang chuyển hình thức đào tạo niên chế sang đào tạo tín chỉ, vì vậy số lượng tiết học trên lớp giảm tải đáng kể. Với khối lượng kiến thức lớn, giờ học trên lớp ít đòi hỏi người giảng viên (GV) cần thay đổi phương pháp dạy học (PPDH) phù hợp sao cho tiết kiệm được thời gian giảng dạy mà sinh viên (SV) vẫn lĩnh hội được toàn bộ khối lượng kiến thức trong chương trình.

Tìm hiểu thực tiễn các tiết học lý thuyết ở Trường Đại học TDTT Bắc Ninh chúng tôi nhận

thấy, SV chưa thực sự hứng thú học tập, điều này đã ảnh hưởng rõ đến kết quả học tập của các em: Điểm các môn lý thuyết thấp hơn hẳn điểm các môn thực hành. Kết quả học tập này phần nào phản ánh quá trình dạy học chưa hợp lý, trong đó việc lựa chọn phối hợp sử dụng các PPDH của giảng viên chưa thực sự hiệu quả, đặc biệt là chưa chú trọng khai thác các PP trực quan, trong PPDH bằng sơ đồ chưa được đưa vào nội dung giảng dạy.

PPDH bằng sơ đồ là một trong những phương pháp thuộc nhóm PPDH trực quan, dựa

\*ThS, Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh; Email: oanhlyluan@gmail.com

trên việc sơ đồ hóa nội dung và sử dụng trong các khâu của quá trình dạy học. Sơ đồ là những hình ảnh có tính biểu tượng được xây dựng trên các sự vật, các yếu tố trong cấu trúc sự vật và mối liên hệ giữa các yếu tố đó dưới dạng trực quan cảm tính (quan sát được, cảm nhận được). Sơ đồ tạo thành một tổ chức hình khối phản ánh cấu trúc và logic bên trong của một khối lượng kiến thức một cách khái quát, súc tích và trực quan cụ thể, giúp cho người học nắm vững một cách trực tiếp, khái quát những nội dung cơ bản, đồng thời qua đó phát triển năng lực nhận thức cho người học. Với những đặc điểm đó, việc vận dụng PP này đối với các môn học lý thuyết - nói riêng là với môn LL & PP GDTC là việc làm cần thiết, cần được nghiên cứu.

Trên cơ sở đó, chúng tôi tiến hành nghiên cứu điều tra thực trạng vận dụng các PPDH và

nhận thức của GV về PPDH bằng sơ đồ trong giảng dạy các môn lý thuyết tại Trường Đại học TDTT Bắc Ninh.

### PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Trong quá trình nghiên cứu, chúng tôi sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau: Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu, phương pháp quan sát sư phạm, phương pháp phỏng vấn tọa đàm, phương pháp kiểm tra sư phạm và phương pháp toán học thống kê.

### KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

#### 1. Thực trạng sử dụng PPDH của giáo viên trong giảng dạy lý thuyết tại Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

Để tìm hiểu thực trạng vấn đề sử dụng PPDH trong quá trình lên lớp các môn lý thuyết, chúng tôi tiến hành phỏng vấn bằng phiếu đối với 30 GV dạy các môn học lý thuyết của Trường Đại

**Bảng 1. Kết quả điều tra về thực trạng sử dụng PPDH của GV giảng dạy lý thuyết tại Trường Đại học TDTT Bắc Ninh (n=30)**

TT	PPDH	Mức độ sử dụng											
		Thường xuyên		Không thường xuyên		Chưa sử dụng		Chưa sử dụng vì lý do					
		m <sub>i</sub>	%	m <sub>i</sub>	%	m <sub>i</sub>	%	Không hiểu rõ về cách thức sử dụng		Nhiều điểm yếu		Nguyên nhân khác	
								m <sub>i</sub>	%	m <sub>i</sub>	%	m <sub>i</sub>	%
1	Thuyết trình	30	100	0	0	0	0	-	-	-	-	-	-
2	Giảng giải	28	93.33	2	6.67	0	0	-	-	-	-	-	-
3	Vấn đáp	4	13.33	20	66.67	6	20	-	-	-	-	-	-
4	Trực quan	30	100	0	0	0	0	-	-	-	-	-	-
5	Sử dụng sơ đồ	0	0	16	53.33	14	46.67	7	50	2	14.2	5	35.7
6	Nêu vấn đề	12	40	15	50	3	10	1	33.3	-	-	2	66.6
7	Dạy học hợp tác theo nhóm	6	20	20	66.67	4	13.33	1	25	1	25	2	50
8	Dạy học chương trình hóa	2	6.67	12	40	16	53.33	9	56.2	1	6.25	6	37
9	Xêmina	1	3.33	4	13.33	25	83.34	5	20	6	24	14	66
10	Thực hành	2	6.67	6	20	22	73.33	-	-	-	-	22	100
11	Dạy học theo dự án	0	0	5	16.67	25	83.33	12	48	5	20	8	32
12	Nghiên cứu trường hợp	0	0	17	56.67	13	43.33	2	15.3	2	15.3	9	69.2



**Sử dụng sơ đồ trong dạy học là một trong những biện pháp hiệu quả hỗ trợ trí nhớ, góp phần nâng cao hiệu quả học tập các môn học lý thuyết nói chung (ảnh minh họa)**

học TDDT. Kết quả được trình ở bảng 1.

Kết quả điều tra ở bảng 1 cho thấy:

Khi giảng dạy các môn lý thuyết các GV chủ yếu vẫn chỉ sử dụng các phương pháp dạy học truyền thống, cụ thể, ba phương pháp được sử dụng nhiều nhất là thuyết trình, giảng giải và trực quan (100% và 93.33%), trong khi các phương pháp còn lại chỉ chiếm một phần nhỏ (không quá 30%).

Các PPDH khác được sử dụng khá ít, chẳng hạn như: Phương pháp nêu vấn đề có 40% GV

sử dụng thường xuyên, phương pháp dạy học hợp tác theo nhóm 20%, đặc biệt, semina là phương pháp được cho là mang lại hiệu quả cao trong việc phát huy tính tích cực học tập của SV cũng chỉ có 1 lựa chọn (3.33%). Riêng PPDH bằng sơ đồ, với nhiều điểm mạnh của một PPDH trực quan thì chưa được sử dụng thường xuyên.

Phương pháp dạy học truyền thống mặc dù có những ưu điểm nhất định, tuy nhiên nếu không kết hợp với phương pháp khác thì sinh viên sẽ khó chủ động nắm bắt được nội dung

**Bảng 2. Nhận thức của giảng viên về vị trí của PPDH bằng sơ đồ trong giảng dạy các môn lý thuyết (n=30)**

TT	Hiểu biết về PPDH bằng sơ đồ	Ý kiến					
		Đồng ý		Phân vân		Không đồng ý	
		m <sub>i</sub>	%	m <sub>i</sub>	%	m <sub>i</sub>	%
1	PPDH trực quan đồng nghĩa với phương pháp sử dụng sơ đồ	3	10.00	8	27.67	19	63.33
2	PPDH sử dụng sơ đồ chỉ là một trong những PPDH trực quan	19	63.33	10	33.33	1	3.33
3	Sơ đồ cũng chỉ là một phương tiện dạy học trực quan khác chứ không phải là một PPDH	8	26.67	12	40.00	10	33.33
4	Không có một PPDH nào là vạn năng trong giáo dục, PPDH bằng sơ đồ cũng vậy.	26	86.67	3	10.00	1	3.33
5	Cần sử dụng PPDH bằng sơ đồ phối hợp với những PPDH khác	27	90.00	2	6.67	1	3.33

môn học, sinh viên lĩnh hội tri thức một cách thụ động do đó không phát huy được tính tự giác tích cực của họ.

Thay đổi hình thức đào tạo từ niên chế sang tín chỉ không chỉ ảnh hưởng đến thời lượng học trên lớp môn LL & PP GDTC mà còn ảnh

hưởng đến tất cả các môn học khác, bao gồm cả lý thuyết và thực hành, khối lượng kiến thức nhiều nhưng thời lượng dạy học trên lớp giảm tải đáng kể, vì vậy buộc sinh viên phải nỗ lực tự học. Trong bối cảnh đó, sử dụng phương pháp dạy học truyền thống một cách đơn điệu thì

**Bảng 3. Nhận thức của giảng viên lý thuyết về ưu điểm của PPDH bằng sơ đồ (n=30)**

TT	Ưu điểm của PPDH bằng sơ đồ	Ý kiến					
		Đồng ý		Phân vân		Không đồng ý	
		m <sub>i</sub>	%	m <sub>i</sub>	%	m <sub>i</sub>	%
1	Trong dạy học ở đại học chỉ cần dùng PPDH bằng sơ đồ là đạt được kết quả tốt	3	10.00	9	30.00	18	60.00
2	PPDH bằng sơ đồ có ưu điểm là diễn đạt được cô đọng và làm rõ cấu trúc nội dung kiến thức	16	53.33	12	40.00	2	6.67
3	PPDH bằng sơ đồ có lợi thế khi dạy học nhiều kiến thức trong điều kiện ít thời gian	13	43.33	15	50.00	2	6.67
4	PPDH bằng sơ đồ phù hợp với hoạt động tự học của sinh viên ở đại học	10	33.33	18	60.00	2	6.67
5	PPDH bằng sơ đồ phù hợp với học phần LL & PPDH TDTT	6	20.00	17	56.67	7	23.33
6	PPDH bằng sơ đồ giúp sinh viên nhanh chóng nắm được bản chất và trọng tâm của kiến thức	14	46.67	15	50.00	1	3.33
7	PPDH bằng sơ đồ thuận lợi để liên kết chặt chẽ được những kiến thức cần thiết với nhau	10	33.33	19	63.33	1	3.33
8	PPDH bằng sơ đồ chỉ phù hợp để dạy khái niệm vì dễ dàng xác lập các mối quan hệ giữa các khái niệm	12	40.00	10	33.33	8	26.67
9	PPDH bằng sơ đồ giúp cho việc hệ thống các khái niệm về mặt nội hàm	7	23.33	22	73.33	1	3.33
10	PPDH bằng sơ đồ giúp cho việc hệ thống các khái niệm về mặt ngoại diên	4	13.33	23	76.67	3	10.00
11	PPDH bằng sơ đồ có ưu điểm là dễ trình bày, không tốn diện tích bảng và giấy, không mất thời gian viết...	19	63.33	6	20.00	5	16.67
12	PPDH bằng sơ đồ dễ gây được sự chú ý và hứng thú của người học	18	60.00	11	36.67	1	3.33
13	PPDH bằng sơ đồ có thể kết hợp tốt với siêu liên kết trong trình chiếu	17	56.67	10	33.33	3	10.00
14	Có nhiều dạng sơ đồ dùng trong PPDH bằng sơ đồ	24	80.00	5	16.67	1	3.33
15	PPDH bằng sơ đồ giúp cho người học dễ dàng định hướng và tiến hành những thao tác tư duy trong học tập	10	33.33	17	56.67	3	10.00
16	PPDH bằng sơ đồ tạo điều kiện thuận lợi để sinh viên và học sinh nắm bắt các ý tưởng, tóm tắt, hệ thống hoá các kiến thức của một bài học, một chủ đề, một chương, một học phần, môn học	14	46.67	12	40.00	4	13.33

## BÀI BÁO KHOA HỌC

không thể bắt kịp với các trường Đại học khác, dẫn đến tình trạng lạc hậu kéo theo chất lượng đào tạo hạn chế.

### 2. Thực trạng nhận thức về PPDH bằng sơ đồ trong dạy học các môn lý thuyết tại Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

Qua bảng 1 cho thấy phần lớn GV không sử dụng PPDH bằng sơ đồ trong quá trình lên lớp. Qua điều tra dưới hình thức phỏng vấn, chúng tôi thấy, nguyên nhân chủ yếu của thực trạng trên là do các GV chưa hiểu rõ về khái niệm, vị trí và phương thức sử dụng PP này. Để làm rõ vấn đề hiểu biết của GV về PPDH bằng sơ đồ, chúng tôi tiến hành phỏng vấn 30 GV giảng dạy lý thuyết Trường Đại học TDTT Bắc Ninh, kết quả được

trình bày ở bảng 2, bảng 3 và 4.

Qua kết quả điều tra ở bảng 2 có thể thấy:

Hầu hết các GV đã phân biệt được PPDH bằng sơ đồ chỉ là một trong những PPDH trực quan (63.33%), các GV cũng đã phân biệt được giữa sơ đồ và PPDH bằng sơ đồ (26.67%) và trong quá trình dạy học thì không có PP nào là vạn năng (86.67%) Cần sử dụng kết hợp PPDH bằng sơ đồ với các PPDH khác (90.00%).

Tuy nhiên, một số GV (10%) còn hiểu biết chưa thật đúng đắn, đôi chút hạn hẹp khi đồng nhất giữa PPDH trực quan với PPDH bằng sơ đồ, số GV quan niệm sơ đồ và PPDH bằng sơ đồ là một (33.33%) hoặc còn phân vân giữa hai thuật ngữ này (40%). Sơ đồ chỉ như là một

**Bảng 4. Nhận thức của giảng viên lý thuyết về hạn chế của PPDH bằng sơ đồ (n=30)**

TT	Hạn chế và yếu điểm của PPDH bằng sơ đồ	Ý kiến về PPDH bằng sơ đồ					
		Đồng ý		Phân vân		Không đồng ý	
		m <sub>i</sub>	%	m <sub>i</sub>	%	m <sub>i</sub>	%
1	Nếu không kết hợp với các phương pháp giảng dạy khác thì PPDH bằng sơ đồ khó có thể chi tiết, cụ thể hóa và mở rộng kiến thức	15	50.00	9	30.00	6	20.00
2	Nếu không hiểu bản chất nội dung kiến thức sẽ gặp khó khăn trong quá trình diễn giải, trình bày và nhất là vận dụng kiến thức đó	16	53.33	6	20.00	8	26.67
3	PPDH bằng sơ đồ gặp khó khăn khi trình bày nội dung bài dạy, người học khó nắm được nội dung cụ thể của từng kiến thức trong sơ đồ	17	56.67	6	20.00	7	23.33
4	PPDH bằng sơ đồ dễ gây ra tình trạng người học chỉ nhớ hình thức sơ đồ một cách đại khái, học vẹt mà không hiểu	21	70.00	6	20.00	3	10.00
5	Sơ đồ chỉ biểu diễn một cách ước lệ nội dung nên khó khăn cho việc chính xác hóa và cụ thể hóa kiến thức	19	63.33	3	10.00	8	26.67
6	Nếu lạm dụng sơ đồ và không đúng lúc, đúng chỗ, không chú ý đến đối tượng người học có thể làm cho người học bị mất phương hướng, không biết cách học như thế nào	22	73.33	8	26.67	0	0
7	Sự nhận thức qua biểu tượng trực quan trong PPDH bằng sơ đồ chưa phải là sự nhận thức đầy đủ về lý luận, mà mới chỉ là công cụ để xây dựng lý luận, để khẳng định và cụ thể hóa các kết luận có tính chất lý luận. Phải có sự mở rộng, liên hệ để tránh dạy học hàn lâm xa rời thực tiễn, gắn với các vấn đề đặt ra trong cuộc sống	16	53.33	11	36.67	3	10.00
8	Khó cụ thể hóa những chi tiết, ví dụ ... đặc biệt là với những chỉ dẫn thực hành vận dụng kiến thức cho sinh viên, học sinh	18	60.00	8	26.67	4	13.33

phương tiện để thực hiện PPDH bằng sơ đồ chứ chưa phản ánh đầy đủ một PPDH. Ngoài ra, có một tỷ lệ nhỏ GV còn phân vân về vị trí và việc sử dụng PPDH bằng sơ đồ trong tổng thể các PPDH (10%)

Như vậy, về cơ bản, có khoảng 60% - 70% giảng viên đã hiểu một cách sơ bộ về PPDH bằng sơ đồ. Còn khoảng 20% - 30% GV hiểu chưa đúng về một số đặc điểm của PP này.

Tiến hành điều tra khảo sát nhận thức của GV về ưu thế của PPDH bằng sơ đồ, kết quả được trình bày ở bảng 3.

Kết quả thu được ở bảng 3 cho thấy:

Một số GV đã nhận thức đúng đắn về những ưu điểm và lợi thế của PPDH bằng sơ đồ. Đây là một điều kiện thuận lợi để có thể tăng cường sử dụng PP này trong DH những môn lý thuyết. Tuy nhiên, phần lớn GV vẫn còn mơ hồ, thể hiện ở tỷ lệ GV phân vân tương đối cao (30% đến 63.33%). Đặc biệt, ở câu hỏi số 9 (PPDH bằng sơ đồ giúp cho việc hệ thống các khái niệm về mặt nội hàm) và 10 (PPDH bằng sơ đồ giúp cho việc hệ thống các khái niệm về mặt ngoại diên), tỷ lệ phân vân đạt (73.33% và 76%). Theo LLDH, thì hoạt động phân chia, hệ thống hóa các khái niệm dựa trên ngoại diên của chúng, chứ không phải dựa trên nội hàm của các khái niệm.

Chính vì lý do chưa hiểu rõ những lợi thế của PPDH bằng sơ đồ nên hầu hết GV chưa sử dụng nó trong quá trình lên lớp. Số GV đã hiểu được lợi thế của PPDH này, nhưng một số nguyên nhân khiến cho họ chưa sử dụng thường xuyên là bởi chưa nắm vững được nội dung và cách thức triển khai thực hiện. Điều đó cho thấy, việc giới thiệu PPDH bằng sơ đồ đến các GV Trường Đại học TDTT Bắc Ninh cũng như trang bị cho họ những kỹ năng vận dụng PPDH này là điều rất cần thiết.

Để có cái nhìn khái quát hơn, chúng tôi tiếp tục tiến hành phỏng vấn GV về hạn chế của PPDH bằng sơ đồ, kết quả được trình bày ở bảng 4.

Qua bảng 4 cho thấy: Số lượng GV đã nhận thức tương đối đầy đủ về những nhược điểm của PPDH bằng sơ đồ trong quá trình ứng dụng chiếm tỷ lệ cao nhất (trên 50%). Tỷ lệ GV còn mơ hồ, phân vân mặc dù không cao nhưng vẫn còn đáng kể (10-36.67%). Tỷ lệ GV chưa thấy

hết những nhược điểm, hạn chế và điều kiện để thực hiện PPDH bằng sơ đồ nhỏ hơn (10% - 26.67%).

## KẾT LUẬN

Các PPDH mà GV giảng dạy lý thuyết ở Trường ĐH TDTT Bắc Ninh sử dụng trong quá trình lên lớp khá phong phú, tuy nhiên, chủ yếu vẫn là các phương pháp dạy học truyền thống. Các phương pháp dạy học khác mặc dù đã được đưa vào sử dụng nhưng chưa đầy đủ, đúng với bản chất và ưu thế của PP này. Riêng PPDH bằng sơ đồ thì chưa được GV sử dụng.

Nhìn chung, đa số GV đã ý thức được cần phải tìm hiểu và sử dụng PPDH bằng sơ đồ để nâng cao hiệu quả giảng dạy các môn học lý thuyết cho sinh viên, tuy nhiên chưa thật đầy đủ và đúng đắn, đặc biệt là GV còn gặp nhiều khó khăn về cách thức thực hiện PPDH bằng sơ đồ (đặc biệt là việc sơ đồ hóa nội dung) sao cho đảm bảo tính đồng bộ, tương tác với các PPDH khác, và cuối cùng đạt được kết quả tốt đối với các môn học lý thuyết.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đặng Vũ Hoạt, Hà Thị Đức (1996), *Lý luận dạy học đại học*, Nxb ĐHS, Hà Nội.
  2. Đặng Thành Hưng (1994), *Quan niệm và xu thế phát triển phương pháp dạy học trên thế giới*, Viện KHGD, Hà Nội.
  3. Iean - luc Deladriere (2013), *Sắp xếp ý tưởng với sơ đồ tư duy*, Nxb tổng hợp TP Hồ Chí Minh.
  4. Lecne I.Ia (1984), *Những cơ sở lý luận của PPDH*, Nxb Giáo dục Hà Nội.
  5. Nguyễn Cảnh Toàn, Nguyễn Kỳ, Lê Khánh Bằng, Vũ Văn Tảo (2002), *Học và dạy cách học*, Đại học sư phạm, Hà Nội.
  6. Tony & Bary Buzan (2012), *Sơ đồ tư duy*, Nxb tổng hợp, TP Hồ Chí Minh.
  7. Đồng Văn Triệu (2006), “Ứng dụng nhóm phương pháp dạy học môn Lý luận và PP TDTT ở trường Đại học TDTT Bắc Ninh”, *Luận án tiến sĩ Giáo dục thể chất*, Viện khoa học TDTT.
- (Bài nộp ngày 3/3/2019, Phản biện ngày 8/4/2019, duyệt in ngày 26/4/2019)